

Số: LQSL_703/01h30/DBQG

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO Lũ QUÉT SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA Lũ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ
TỪ HÀ TỈNH ĐẾN QUẢNG NGÃI**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 01 giờ ngày 12/9 đến 01 giờ ngày 13/9), khu vực các tỉnh/thành phố từ Hà Tĩnh đến Quảng Ngãi đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Hồ Sông Rác 137mm (Hà Tĩnh); Đập thủy điện La Tó 495mm (Quảng Trị); Nhâm (A Lưới) 448mm (TP. Huế); Bà Nà 438mm (TP. Đà Nẵng); Trà Thanh 170mm (Quảng Ngãi);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh/thành phố trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Hà Tĩnh và Quảng Ngãi 5-10mm, có nơi trên 20mm; Quảng Trị, Huế và Đà Nẵng 20-40mm, có nơi trên 70mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1; *TP. Huế: Cấp 2.*

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 01h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



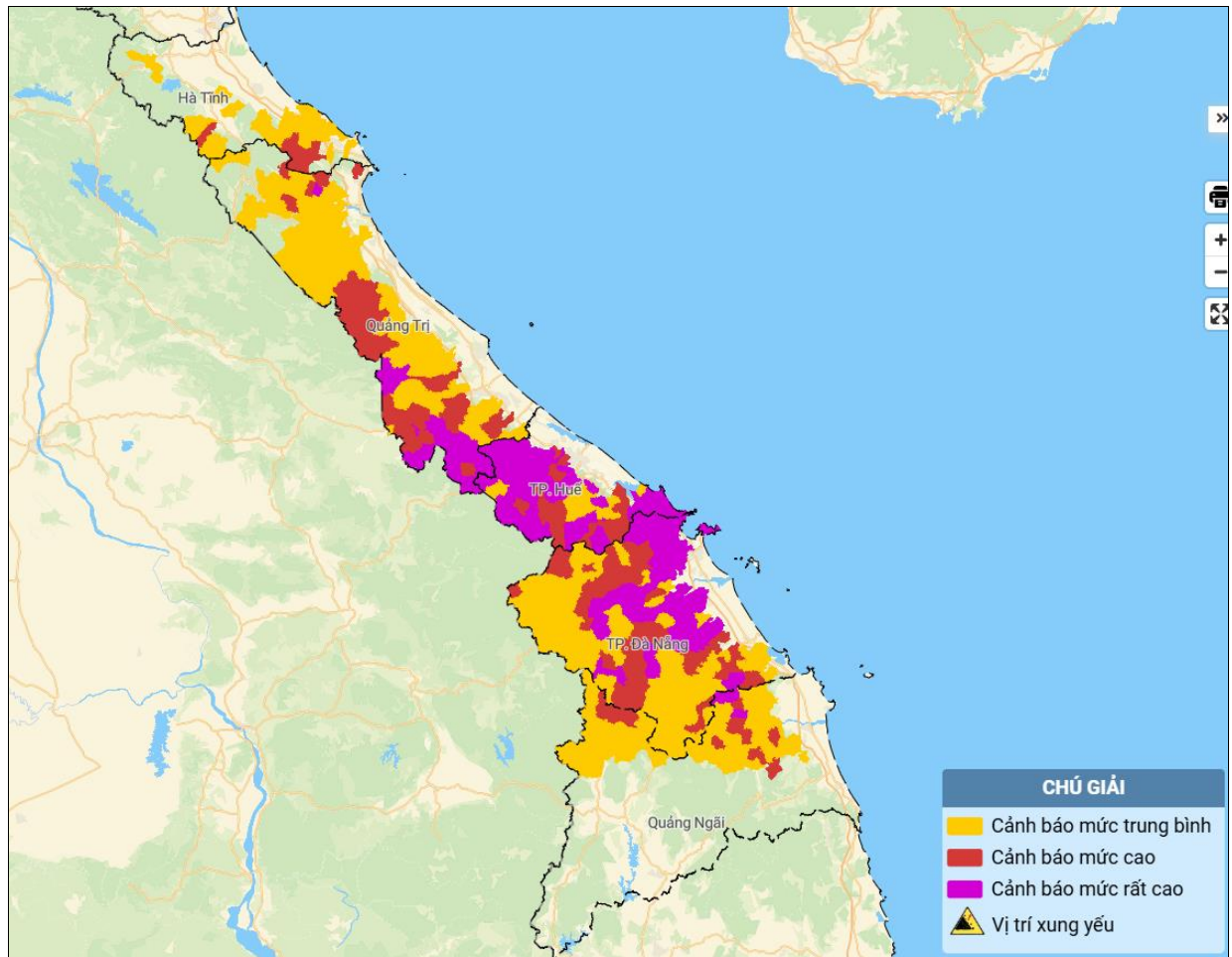
Trần Tuyết Mai

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Hà Tĩnh	<i>Hương Xuân, Kỳ Lạc, Kỳ Thượng; Cẩm Duệ, Cẩm Hưng, Cẩm Lạc, Cẩm Trung, Hà Linh, Hương Khê, Hương Phố, Kỳ Anh, Kỳ Hoa, Kỳ Khang, Kỳ Văn, Kỳ Xuân, P. Hải Ninh, P. Sông Trí, P. Vũng Áng, Sơn Kim 2, Sơn Tây</i>
2	Quảng Trị	<i>A Doi, Đakrông, Hướng Lập, Hướng Phùng, Khe Sanh, La Lay, Lìa, Tà Rụt, Tuyên Bình; Ba Lòng, Cam Lộ, Cồn Tiên, Đồng Lê, Hải Lăng, Hướng Hiệp, Kim Ngân, Kim Phú, Lao Bảo, P. Quảng Trị, Phú Trạch, Tân Lập, Trường Sơn, Tuyên Phú; Ái Tử, Bến Quan, Bồ Trạch, Đông Trạch, Hiếu Giang, Kim Điền, Minh Hóa, Nam Ba Đồn, Nam Hải Lăng, Phong Nha, Tân Gianh, Thượng Trạch, Triệu Phong, Trung Thuần, Tuyên Hóa, Tuyên Lâm</i>
3	Huế	<i>A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5, Bình Điền, Chân Mây - Lăng Cô, Hưng Lộc, Khe Tre, Long Quảng, Nam Đông, P. Hương Trà, P. Kim Long, P. Kim Trà, P. Phong Điền, P. Phong Thái, P. Phú Bài, Phú Lộc; Lộc An, P. Hương An; Vinh Lộc</i>
4	Đà Nẵng	<i>Bà Nà, Bến Giằng, Đại Lộc, Đồng Dương, Duy Xuyên, Hà Nha, Hiệp Đức, Hòa Tiến, Hòa Vang, Nông Sơn, P. An Khê, P. Hải Vân, P. Hòa Khánh, P. Liên Chiểu, P. Sơn Trà, Phước Chánh, Phước Hiệp, Phước Năng, Quế Phước, Quế Sơn, Quế Sơn Trung, Sơn Cẩm Hà, Thăng Phú, Thanh Mỹ, Thu Bồn, Thượng Đức, Trà Liên, Việt An; Avương, Bến Hiên, Đông Giang, Hùng Sơn, Lân Ngọc, Phú Ninh, Phú Thuận, Phước Thành, Phước Trà, Sông Kôn, Sông Vàng, Tam Mỹ, Tây Giang, Tây Hồ, Thanh Bình, Tiên Phước, Trà Giáp, Trà Vân; Chiên Đàn, Đắc Pring, Đức Phú, Khâm Đức, La Dêê, La Êê, Nam Giang, Nam Trà My, Tam Anh, Tam Xuân, Trà Đốc, Trà Leng, Trà Linh, Trà My, Trà Tân, Trà Tập, Vu Gia</i>
5	Quảng Ngãi	<i>Tây Trà Bồng, Thanh Bồng; Ba Vinh, Đăk PLô, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Hạ, Sơn Linh, Sơn Tây Thượng, Sơn Thủy, Xốp; Cà Đàm, Đăk Long, Đăk Môn, Đăk Pék, Đăk Sao, Đông Trà Bồng, Măng Bút, Măng Ri, Ngọc Linh, Phước Giang, Sơn Mai, Sơn Tây, Sơn Tây Hạ, Tây Trà, Thiện Tín, Trà Bồng, Trà Giang, Trường Giang</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)